TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC VÀ SỰ VẬN DỤNG TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

PGS, TS NGÔ VĂN HÀ

Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng

Ngày nhận:
15-2-2024
Ngày thẩm định, đánh giá:
29-2-2024
Ngày duyệt đăng:
5-3-2024

Tóm tắt: Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục có tính hệ thống và toàn diện, đề cập đến những vấn đề cơ bản của giáo dục như: nhiệm vụ, nội dung, chương trình đào tạo, xây dựng đội ngũ nhà giáo, thực hiện bình đẳng trong giáo dục, xây dựng nền giáo dục của toàn dân, huy động các nguồn lực để phát triển giáo dục. Tư tưởng giáo dục đó là sự kết hợp nhuần nhuyễn tính giai cấp và tính dân tộc, làm phong phú thêm quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về giáo dục và là cơ sở để Đảng lãnh đạo xây dựng nền giáo dục của dân, do dân và vì dân. Bài viết phân tích nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục, làm rõ giá trị và vận dụng, phát triển tư tưởng đó trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa:
Tư tưởng Hồ Chí Minh; giáo dục; vận dụng; hiện nay

1. Nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục

Một là, quan điểm về nhiệm vụ và nội dung giáo dục

Theo Hồ Chí Minh, nhiệm vụ của giáo dục là đào tạo lớp người có đức, có tài kế tục sự nghiệp cách mạng, đưa nước ta sánh vai cùng cường quốc năm châu. Nhân ngày khai giảng đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết "Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em"[1]. Người đưa ra thông điệp "Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người"[2]. Từ đó, Người quan niệm việc học phải thực chất, chứ không phải chạy theo bằng cấp và nội dung giáo dục phải toàn diện, bao gồm "thể dục", "trí dục", "mỹ dục", "đức dục"[3]. Trong nội dung giáo dục toàn diện, Người chú trọng đến việc xây dựng cho người học động cơ học tập đúng đắn, "dạy và học để phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân"[4], người học có ý thức tự chủ, quý trọng lao động. Người viết "Một là làm cho họ biết kính trọng sự cần lao. Hai là tập cho họ quen khổ. Ba là làm cho họ cái chí khí tự thực, kỷ lực (làm lấy mà ăn, không ăn bám xã hội). Bốn là, có ích cho sức khỏe của họ"[5]. Để thực hiện được nội dung giáo dục toàn diện phải thực hiện "lý luận gắn với thực tiễn, kết hợp học tập

Hội thảo khoa học: "Tư tưởng Hồ Chí Minh về quản lý giáo dục", ngày 26-8-2020

với lao động sản xuất", "nhà trường phải gắn liền với thực tế của nước nhà với đời sống của nhân dân"[6], phương pháp giáo dục là phải phát huy tính dân chủ trong sinh hoạt học thuật, tăng cường thảo luận, trao đổi để kích thích tư duy sáng tạo của người học, "PHẢI NÂNG CAO VÀ HƯỚNG DẪN VIỆC TỰ HỌC... Phải biết tự động học tập"[7].

Hai là, quan điểm về chương trình đào tạo.

Theo Hồ Chí Minh, việc xây dựng chương trình đào tạo phải phù hợp với nội dung giáo dục. Nội dung giáo dục toàn diện, theo đó, chương trình đào tạo phải toàn diện, thiết thực, phù hợp với từng giai đoạn và tiếp cận trình độ khoa học kỹ thuật tiên tiến của thế giới gắn với thực tiễn Việt Nam để giải quyết vấn đề thực tiễn đặt ra. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, Người gửi thư cho Hội nghị giáo dục, căn dặn: "Phải sửa đổi triệt để chương trình giáo dục cho phù hợp với sự nghiệp kháng chiến và kiến quốc"[8]. Sau hòa bình lập lại, nhân dân miền Bắc bước vào thời kỳ hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế, đấu tranh thống nhất nước nhà, Người nói, giáo dục cần phải chuyển hướng, "Nội dung dạy và học cần liên hệ thiết thực với công tác chung: củng cố miền Bắc, chiếu cố miền Nam, thi đua yêu nước, khôi phục kinh tế, củng cố quốc phòng..."[9]. Khi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đang trong giai đoạn cam go khốc liệt, Người viết thư động viên các thầy cô giáo "*phấn đấu nâng cao chất lượng văn hóa và chuyên môn* nhằm *thiết thực* giải quyết các vấn đề do cách mạng nước ta đề ra và trong một thời gian không xa, đạt đỉnh những cao khoa học và kỹ thuật"[10].

Ba là, quan điểm về quyền bình đẳng trong giáo dục, xây dựng một nền giáo dục của toàn dân.

Theo Hồ Chí Minh, một nền giáo dục tiến bộ phải thực hiện quyền bình đẳng trong giáo dục, phát triển cân đối giữa các vùng miền trong cả nước. Hồ Chí Minh hết sức quan tâm đến vấn đề giáo dục của nước nhà, đến việc học của đồng bào cả nước, xây dựng một nền giáo dục toàn dân, đảm bảo cho mọi người có quyền được đi học. Người nói: "Tôi chỉ có

một ham muốn, ham muốn tột bậc là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành"[11]. Việc phát triển một nền giáo dục toàn dân, phải từng bước được nâng lên theo sự phát triển của xã hội, "Lúc chưa biết chữ thì học cho biết chữ. Biết chữ rồi thì phải tiến lên nữa"[12], cán bộ, đảng viên càng phải học để theo kịp sự tiến bộ của thời đại, để giúp nhân dân, để dạy người chưa biết chữ; phải "Phổ thông giáo dục theo công nông hóa"[13]. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, việc xây dựng nền giáo dục toàn dân mang tính đại chúng gắn liền với xây dựng nền giáo dục mang tính giai cấp.

Với tầm nhìn của một nhà cách mạng, một nhà giáo dục lớn, Hồ Chí Minh rất quan tâm đến sự phát triển giáo dục ở những vùng xa xôi hẻo lánh, nơi cư trú của đồng bào ít người còn lạc hậu về nhiều mặt so với miền xuôi, nhằm xoá bỏ sự phân cách giữa thành thị và nông thôn, giữa miền ngược và miền xuôi, giữa nam và nữ, giữa các dân tộc. Muốn thực hiện được điều đó thì các dân tộc "đều phải bình đẳng và phải đoàn kết chặt chẽ thương yêu, giúp đỡ nhau như anh em. Đồng bào miền xuôi phải ra sức giúp đỡ đồng bào miền ngược tiến bộ về mọi mặt"[14]. Để phát triển giáo dục ở miền núi, phải đẩy mạnh công tác đào tạo cán bộ trong đồng bào ít người, phát triển kinh tế gắn với phát triển văn hóa, giáo dục, "Cán bộ tỉnh và huyện thì thi đua giúp đỡ các xã gây thành một phong trào học chữ, kết hợp với phong trào thi đua tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm. Làm được như vậy, thì đời sống vật chất và đời sống văn hóa của đồng bào miền ngược sẽ đều tiến bộ nhanh"[15]. Đồng thời, Người còn nhắc nhở đồng bào miền ngược không được trông chờ, ỷ lại mà phải nỗ lực vươn lên để xây dựng quê hương.

Bốn là, quan điểm về nguồn lực phát triển giáo dục.

Theo Hồ Chí Minh, đào tạo thế hệ cách mạng mai sau là sự nghiệp to lớn, cần phải huy động sức mạnh vật chất và tinh thần của toàn Đảng, toàn dân. Đối với tổ chức Đảng, chính quyền, Hồ Chí Minh căn dặn phải quan tâm đến sự nghiệp này, phải chăm sóc về mọi mặt để đưa sự nghiệp giáo dục phát triển và khi đề ra phương hướng, kế hoạch phải dựa trên cơ sở khoa học. Tính khoa học ở đây là phát triển giáo dục phải được đặt trong mối tương quan tổng thể của các ngành kinh tế - xã hội, đào tạo nguồn nhân lực phục vụ nhu cầu trước mắt và chuẩn bị cho xây dựng xã hội tương lai. Với cách nhìn biện chứng, Hồ Chí Minh phê phán việc phát triển giáo dục một cách tuỳ tiện, thiếu kế hoạch, đào tạo không gắn với sử dụng, đào tạo tràn lan, "mở lớp lung tung" (Người gọi là "dịch mở trường" - TG), dẫn đến tình trạng "mở nhiều lớp nên thiếu người giảng dạy", dạy không được chu đáo, "Rốt cuộc chỉ tốn gạo mà học thì học táp nhoang"[16], rất lãng phí.

Xuất phát từ truyền thống yêu nước, thực tế lịch sử dân ta rất hiếu học, có tinh thần tôn sư trọng đạo, Hồ Chí Minh cho rằng, sự nghiệp giáo dục muốn phát triển tốt cần được sự giúp đỡ nhiều mặt của nhân dân. Người nói "đem tài dân, sức dân, của dân làm lợi cho dân"[17]. Qua thực tiễn đấu tranh cách mạng và xây dựng sự nghiệp giáo dục, Người đã đúc rút một bài học có giá trị cho cả hôm nay và mai sau: Bất kể việc gì cũng phải đi sát với quần chúng, bàn bạc với quần chúng.

Năm là, quan điểm về xây dựng đội ngũ nhà giáo.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, người thầy là yếu tố cơ bản của hệ thống giáo dục, quyết định đến quá trình vận hành và chất lượng giáo dục. Hệ thống giáo dục hoạt động như thế nào; chất lượng đào tạo ra sao... phụ thuộc rất nhiều vào đội ngũ người thầy. Hồ Chí Minh khẳng định "không có thầy thì không có giáo dục"[18]; "nói đến thầy giáo, trường học, cách dạy và học trò. Học trò tốt hay xấu là do thầy giáo, cô giáo tốt hay xấu"[19]. Từ việc đánh giá cao vai trò của người thầy, Hồ Chí Minh cho rằng, thầy giáo phải

là người vừa có đức vừa có tài, trong đó đạo đức là nền tảng. Người thầy phải có kiến thức về lý luận giáo dục, nắm vững quan điểm, đường lối giáo dục của Đảng, hiểu biết sâu rộng về lĩnh vực chuyên môn được đảm nhận, có khả năng kết hợp lý luận với thực tiễn, thuần thục về phương pháp giảng dạy[20]. Người thầy là tấm gương sáng cho học trò noi theo, trung thành với lợi ích của dân tộc, phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân, sống cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, có tinh thần đoàn kết, hợp tác trong công việc, thương yêu học trò, gắn bó với nghề nghiệp trong mọi hoàn cảnh, "Dù khó khăn đến đâu cũng phải tiếp tục thi đua dạy tốt và học tốt"[21].

Theo Hồ Chí Minh, xây dựng nền giáo dục quốc dân gắn liền với việc xây dựng đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo hợp lý về cơ cấu ngành nghề, sự kế thừa giữa các thế hệ. Đào tạo, bồi dưỡng là việc làm gốc để nâng cao chất lượng nhà giáo. Đội ngũ nhà giáo phải được bồi dưỡng về mọi mặt, đạo đức cách mạng, đạo đức nghề nghiệp, chuyên môn nghiệp vụ, phương pháp giảng dạy, được chăm lo về đời sống vật chất và tinh thần; mặt khác, trong mối quan hệ giữa dạy và học thì người thầy cũng là người học. Họ phải nỗ lực học tập, rèn luyện để hoàn thiện theo phương châm "dạy không biết chán, học không biết mỏi", nghiêm khắc tự phê bình và phê bình, chống chủ nghĩa cá nhân, rèn luyện thường xuyên và bền bỉ suốt đời[22].

Với những nội dung như trên, Hồ Chí Minh đã làm phong phú thêm quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về giáo dục. Karl Marx là một nhà giáo dục vĩ đại, đã cung cấp cho khoa học giáo dục một phương pháp luận vững chắc về lý luận giáo dục XHCN, xây dựng và tổ chức nền giáo dục XHCN. V.I. Lênin phát triển, làm phong phú lý luận của Mác về giáo dục ở các phương diện nội dung giáo dục toàn diện, phương châm giáo dục, nguyên tắc xây dựng nhà trường, phương thức đào tạo con người mới và quan điểm về người thầy giáo XHCN[23].

Kế thừa tư tưởng giáo dục của chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh đã kết hợp nhuần nhuyễn giữa tính giai cấp và tính dân tộc để xây dựng một nền giáo dục mang tính dân tộc và tính nhân dân sâu sắc. Đó là huy động sức dân, phát huy lòng yêu nước, tinh thần hiếu học của nhân dân vào sự nghiệp phát triển giáo dục, đào tạo; xây dựng nền giáo dục của toàn dân, phát triển giáo dục ở vùng khó khăn, đồng bào ít người; đồng thời chú trọng đến phát triển tầng lớp nhân dân lao động, mà trước tiên là giai cấp công nhân và giai cấp nông dân là lực lượng đông đảo nhất trong xã hội để tạo bước đột phá nâng cao mặt bằng dân trí, qua đó để củng cố vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân. Quan điểm đó phù hợp với điều kiện Việt Nam, một nước thuộc địa nửa phong kiến, chịu ảnh hưởng nặng nề bởi chính sách cai trị văn hóa ngu dân của thực dân Pháp. Tính giai cấp và tính dân tộc trong giáo dục đã kết hợp được sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại, trong nước và quốc tế, huy động cao nhất sức người, sức của của nhân dân, tranh thủ sự giúp đỡ to lớn của các nước XHCN vào sự nghiệp phát triển giáo dục, đào tạo. Do đó, giáo dục Việt Nam đã phát triển mạnh mẽ, tạo nguồn nhân lực có văn hóa, có tri thức và tinh thần cống hiến phục vụ sự nghiệp kháng chiến chống thực dân Pháp, xây dựng hậu phương miền Bắc, giải phóng miền Nam thống nhất Tổ quốc.

2. Vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục trong giai đoạn hiện nay

Một là, nhiệm vụ của giáo dục là đào tạo con người phát triển toàn diện, đồng thời chú trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học để tạo ra nguồn nhân lực đáp ứng sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI nước ta trở thành nước phát triển, có thu nhập trung bình cao.

Đương thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh đến việc đào tạo con người phát triển toàn diện, chú

trọng giáo dục động cơ học tập, ý thức trách nhiệm của người học để đưa Việt Nam sánh vai cùng cường quốc năm châu. Cụ thể hóa tư tưởng của Người, Đại hội XIII (2021) của Đảng đề ra mục tiêu tổng quát "Với niềm tin và khát vọng vươn lên mạnh mẽ của toàn dân tộc, Việt Nam cần nhanh chóng bứt phá, rút ngắn khoảng cách phát triển với khu vực và thế giới, nỗ lực phấn đấu hướng tới mục tiêu sớm trở thành nước thu nhập trung bình cao"[24]. Đảng coi con người là trung tâm, chủ thể và là mục tiêu của sự phát triển, điều đó đặt ra yêu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao. Trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ, hội nhập quốc tế sâu rộng, kinh tế tri thức ngày càng phát triển, thị trường lao động đa dạng, giáo dục vừa phải đào tạo con người phát triển toàn diện, vừa chú trọng đến phát triển năng khiếu, năng lực, tài năng của người học để tạo ra nguồn nhân lực tham gia thị trường lao động quốc tế. Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: "Tiếp tục đổi mới đồng bộ mục tiêu, nội dung, chương trình, phương thức, phương pháp giáo dục và đào tạo theo hướng hiện đại, hội nhập quốc tế, phát triển con người toàn diện, đáp ứng những yêu cầu mới của phát triển kinh tế - xã hội, khoa học và công nghệ, thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Chú trọng hơn giáo dục đạo đức, nhân cách, năng lực sáng tạo và các giá trị cốt lõi, nhất là giáo dục tinh thần yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, truyền thống và lịch sử dân tộc, ý thức trách nhiệm xã hội cho các tầng lớp nhân dân; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa"[25]. Đồng thời, đào tạo con người theo hướng "coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học. Tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực"[26]. Nội dung giáo dục như vậy mới đào tạo ra lớp người đáp ứng yêu cầu sự nghiệp đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Hai là, huy động các nguồn lực để thực hiện xã hội hóa giáo dục và công bằng trong giáo dục.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh đào tạo thế hệ cách mạng mai sau là sự nghiệp to lớn, cần phải huy động sức mạnh vật chất và tinh thần của toàn Đảng, toàn dân. Trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN, cạnh tranh gay gắt, sự phát triển của giáo dục cần có sự tham gia mọi nguồn lực của xã hội. Trong đó nguồn ngân sách nhà nước tập trung đầu tư cho giáo dục phổ cập; giáo dục ở những vùng đặc biệt khó khăn, dân tộc thiểu số và các đối tượng chính sách xã hội; giáo dục năng khiếu và tài năng; đào tạo nhân lực chất lượng cao; đào tạo các ngành khoa học cơ bản, khoa học xã hội nhân văn, khoa học mũi nhọn và những ngành khác mà xã hội cần nhưng khó thu hút người học.

Để thực hiện tư tưởng "đem tài dân, sức dân, của dân làm lợi cho dân" trong điều kiện hiện nay Đảng, Nhà nước cần hoàn thiện cơ chế, chính sách để các doanh nghiệp đầu tư phát triển đào tạo nhân lực; xây dựng cơ chế tạo thuận lợi cho các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng và gia đình trong việc đóng góp nguồn lực vào các hoạt động giáo dục, tạo cơ hội học tập suốt đời cho mọi người, góp phần từng bước xây dựng xã hội học tập; thực hiện chế độ học phí "đảm bảo sự chia sẻ hợp lý giữa nhà nước, người học và các thành phần xã hội"[27].

Trước thực trạng sự phân hóa trong xã hội có chiều hướng gia tăng; khoảng cách giàu nghèo giữa các nhóm dân cư, khoảng cách phát triển giữa các vùng miền ngày càng rõ rệt, nguy cơ dẫn đến sự thiếu bình đẳng trong tiếp cận giáo dục, gia tăng khoảng cách về chất lượng giáo dục giữa các vùng miền và các đối tượng người học thì *tư tưởng bình đẳng, công bằng trong giáo dục* của Hồ Chí Minh càng có ý nghĩa sâu sắc và cấp thiết. Đảng nêu rõ: "Chủ động phát huy mặt tích cực, hạn chế mặt tiêu

cực của cơ chế thị trường, bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa trong phát triển giáo dục và đào tạo"[28], "tạo tiền đề và bảo đảm điều kiện thuận lợi để mỗi người dân có cơ hội được thụ hưởng công bằng thành quả của nền giáo dục"[29]. Thực hiện công bằng, bình đẳng trong giáo dục trong bối cảnh hiện nay cần quán triệt sâu sắc tư tưởng của Hồ Chí Minh về quyền được đi học của con người, phát huy truyền thống hiếu học, làm cho mọi người mọi nhà, mọi tổ chức chính trị - xã hội, các cơ sở sản xuất kinh doanh *dấy lên một cao trào học tập* như sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và thời kỳ giáo dục hoạt động dưới mưa bom bão đạn của Mỹ đánh phá miền Bắc. Đồng thời, Đảng và Chính phủ "Quan tâm thích đáng đến phát triển giáo dục ở miền núi, vùng cao, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số"[30]. Xây dựng và thực hiện các chính sách nhằm đảm bảo bình đẳng về cơ hội học tập, hỗ trợ và ưu tiên phát triển giáo dục và đào tạo nhân lực cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, các đối tượng chính sách xã hội, người nghèo. Có chính sách ưu đãi đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục ở vùng dân tộc thiểu số, vùng khó khăn. Phát triển giáo dục từ xa, giáo dục nghề nghiệp. Phát triển hệ thống cơ sở giáo dục đặc biệt dành cho người khuyết tật, trẻ em lang thang đường phố, các đối tượng yếu thế, khó khăn khác; tăng đầu tư cho giáo dục đặc biệt, có chính sách đãi ngộ đối với giáo viên giáo dục đặc biệt và học sinh khuyết tật.

Ba là, xây dựng đội ngũ nhà giáo và quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Đương thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm xây dựng đội ngũ giáo viên vừa có đức vừa có tài, hợp lý về cơ cấu ngành nghề, sự kế thừa giữa các thế hệ. Trước thực trạng "Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục bất cập về chất lượng, số lượng và cơ cấu; một bộ phận chưa theo kịp yêu cầu đổi mới và phát triển giáo dục, thiếu tâm huyết, thậm chí vi phạm đạo đức nghề nghiệp"[31], Đảng đề ra chủ trương "Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới"[32]; "thực hiện đồng bộ các cơ chế, chính sách và giải pháp để cải thiện mức sống, nâng cao trình độ và chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục"[33].

Xây dựng đội ngũ nhà giáo và quản lý giáo dục theo tư tưởng Hồ Chí Minh cần chú trọng đào tạo, đào tạo lại đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo, "đổi mới mạnh mẽ chính sách đãi ngộ, chăm lo xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục là khâu then chốt"[34]; phát triển hệ thống trường sư phạm đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Thực hiện cơ chế tuyển sinh và cử tuyển riêng để tuyển chọn được những người có phẩm chất, năng lực phù hợp vào ngành sư phạm. Đổi mới mạnh mẽ mục tiêu, nội dung, phương pháp đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng và đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của nhà giáo theo yêu cầu nâng cao chất lượng, trách nhiệm, đạo đức và năng lực nghề nghiệp. Tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ, tôn vinh nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục phải trên cơ sở đánh giá năng lực, đạo đức nghề nghiệp và hiệu quả công tác. Thực hiện chế độ ưu đãi và quy định tuổi nghỉ hưu hợp lý đối với nhà giáo có trình độ cao; có cơ chế miễn nhiệm, bố trí công việc khác hoặc kiên quyết đưa ra khỏi ngành đối với những người không đủ phẩm chất, năng lực, không đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

Bốn là, đẩy mạnh hợp tác quốc tế, đưa nền giáo dục Việt Nam tiếp cận nền giáo dục tiên tiến để giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra.

Chủ tịch Hồ Chí Minh rất chú trọng xây dựng nội dung chương trình giáo dục tiếp cận trình độ khoa học kỹ thuật tiên tiến của thế giới để giải quyết vấn đề thực tiễn Việt Nam đặt ra. Hiện nay, đang diễn ra quá trình hội nhập quốc tế sâu rộng về giáo dục ở quy mô toàn cầu tạo cơ hội thuận lợi để tiếp cận với các xu thế mới, tri thức mới, những mô hình giáo

dục hiện đại và tranh thủ các nguồn lực bên ngoài để phát triển giáo dục. Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng khẳng định: "Xây dựng và thực hiện có hiệu quả chiến lược hợp tác và hội nhập quốc tế về giáo dục và đào tạo. Phấn đấu đưa nước ta trở thành một quốc gia mạnh về giáo dục và đào tạo ở khu vực, bắt kịp với trình độ tiên tiến của thế giới, tham gia vào thị trường đào tạo nhân lực quốc tế"[35].

Để thực hiện được chủ trương trên, cần tăng quy mô đào tạo ở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước đối với giảng viên các ngành khoa học cơ bản và khoa học mũi nhọn, đặc thù. Khuyến khích việc học tập và nghiên cứu ở nước ngoài bằng các nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước. Khuyến khích các cơ sở giáo dục trong nước hợp tác với các cơ sở giáo dục nước ngoài để nâng cao năng lực quản lý, đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đào tạo bồi dưỡng giáo viên, giảng viên, cán bộ khoa học, cán bộ quản lý giáo dục; tăng số lượng học bổng cho học sinh, sinh viên đi học nước ngoài. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài đầu tư, tài trợ cho giáo dục, tham gia giảng dạy, nghiên cứu khoa học, ứng dụng khoa học và chuyển giao công nghệ góp phần đổi mới giáo dục ở Việt Nam. Xây dựng một số trường đại học, trung tâm nghiên cứu hiện đại để thu hút các nhà khoa học trong nước, quốc tế đến giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Hội nhập quốc tế về giáo dục trên cơ sở giữ vững độc lập, tự chủ, bảo đảm định hướng XHCN, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa và thành tựu khoa học, công nghệ của nhân loại để giải quyết những vấn đề thực tiễn Việt Nam, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục có tính hệ thống và toàn diện sâu sắc, đề cập đến những vấn đề cơ bản như: nhiệm vụ, nội dung, chương trình đào tạo, xây dựng đội ngũ nhà giáo, thực hiện bình đẳng trong giáo dục, xây dựng nền giáo dục toàn dân, huy động các nguồn lực để phát triển giáo dục. Tư tưởng giáo dục đó còn nguyên giá trị, làm nền tảng tư tưởng cho Đảng đề ra chủ trương và tổ chức thực hiện phát triển giáo dục, đào tạo trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc sâu rộng.

---

1. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 4, tr. 35

2. *Sđd*, T. 11, tr. 528

3, 4, 6, 9, 12, 18. *Sđd*, T. 10, tr. 175, 185, 185, 126, 370, 345

5, 8, 17. *Sđd*, T. 5, tr. 121, 575, 81

7. Xem: *Sđd*, T. 6, tr. 360

10, 11, 21. *Sđd*, T. 15, tr. 507, 627, 507

13. *Sđd*, T. 3, tr. 1

14. 15. *Sđd*, T. 13, tr. 495, 496

16. *Sđd*, T. 6, tr. 363

19. Sđd, T. 12, tr. 269

20, 22. Xem: Ngô Văn Hà: *Tư tưởng Hồ Chí Minh về người thầy và việc xây dựng đội ngũ giảng viên đại học hiện nay*, Nxb CTQG, H, 2013, tr. 64, 64-65

23. Xem: Hà Nhật Thăng - Đào Thanh Âm: *Lịch sử giáo dục thế giới*, Nxb Giáo dục, H, 1998, tr. 211

24, 25, 29, 30, 33, 34, 35. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQGST, H, 2021, T. I, tr. 214, 136-137, 137, 138, 139, 138, 140

26, 28, 31. Đảng Cộng sản Việt Nam: Nghị quyết số 29-NQ/TW "Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế", ngày 4 -11-2013

27. Thủ tướng Chính phủ: *Chiến lược Phát triển giáo dục 2011-2020*, Quyết định số 711/QĐ-TTg, ngày 13-6-2012 của Thủ tướng Chính phủ

32. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2016, tr. 296.